

Số: /HD-SGDĐT

Đồng Tháp, ngày tháng 8 năm 2024

**HƯỚNG DẪN**  
**Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cấp tiểu học**  
**năm học 2024 - 2025**

Thực hiện các văn bản:

Quyết định số 2045/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông (GDPT) và giáo dục thường xuyên.

Công văn số 3898/BGDĐT-GDTH ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 - 2025.

Sở GDĐT ban hành Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cấp tiểu học năm học 2024 - 2025, như sau:

**A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất (CSVC), thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên (GV) và cán bộ quản lý (CBQL); thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ GV, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT cấp tiểu học; Triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên GV, CBQL theo các chuẩn quy định.

4. Thực hiện hiệu quả chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học<sup>1</sup>; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỉ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục (CSGD) tiểu học.

<sup>1</sup> Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

5. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc đẩy mạnh thực hiện các nội dung của Chỉ số hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) trong lĩnh vực GDĐT; Kế hoạch phát triển giáo dục đến năm 2025; Tổ chức thực hiện nội dung Giáo dục địa phương (GDĐP); Chủ động triển khai nội dung giáo dục STEM/STEAM; Tăng cường huy động nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ năm học.

6. Khai thác, sử dụng sách giáo khoa (SGK), các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh (HS). Phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

7. Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 bảo đảm an toàn trường học và chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học.

## **B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **I. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG CẤP TIỂU HỌC**

#### **1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học**

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho HS, GV, CBQL, nhân viên (NV); chủ động các phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lí HS để phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước.

Kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học, lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; Không đưa vào sử dụng các công trình không bảo đảm an toàn theo quy định khi chưa được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống cho HS; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

#### **2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục**

##### ***a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học***

Các CSGD tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn của Sở GDĐT<sup>2</sup>; Lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học tại từng địa phương cụ thể, bảo đảm thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện của mỗi nhà trường; Đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; Kế hoạch thời gian

<sup>2</sup> Công văn số 1023/SGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Sở GDĐT về thực hiện Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH của Bộ GDĐT về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học.

năm học của địa phương và các chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục; Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn; Bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với HS; Linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng HS, đảm bảo cuối năm học, HS đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; Trong điều kiện cho phép tạo môi trường cho HS được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi GV nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong SGK; Đặc điểm địa phương, CSVC, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng HS. Trên cơ sở đó, GV chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; Hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; Hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; Xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng HS, điều kiện tổ chức dạy học, đảm bảo các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

### ***b) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học***

Các CSGD tổ chức thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học theo các văn bản<sup>3</sup> hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ, Sở GDĐT ban hành, cụ thể:

- Đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp, CSVC, sĩ số HS/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; Có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định<sup>4</sup>; Đảm bảo tỉ lệ 1,5 GV/lớp và cơ cấu GV để dạy đủ các môn học, tổ chức dạy học 02 buổi/ngày và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc<sup>5</sup>, các môn học tự chọn<sup>6</sup> theo quy định của Chương trình GDPT 2018; Tổ chức các hoạt động củng cố để HS tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu

<sup>3</sup> Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ GDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 296/SGDĐT-GDTH ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 648/SGDĐT-GDTH ngày 09 tháng 6 năm 2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn kể từ năm học 2020 - 2021.

<sup>4</sup> Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học.

<sup>5</sup> Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công Nghệ, Tiếng Anh, Hoạt động trải nghiệm.

<sup>6</sup> Ngoại ngữ 1.

cầu, sở thích, năng khiếu của HS; Các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

***c) Chỉ đạo tổ chức thực hiện dạy và học 02 buổi/ngày, bán trú***

Tiếp tục thực hiện dạy học 02 buổi/ngày và bán trú theo hướng dẫn của Sở GDĐT<sup>7</sup>, đồng thời, cần lưu ý:

- Tổ chức dạy học 02 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 07 tiết học, mỗi tiết 35 phút; Thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 09 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; Kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lí giữa các nội dung giáo dục, giúp HS hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; Tạo điều kiện cho HS được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; Thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỉ lệ hợp lí giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lí về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi HS tiểu học.

- Về kế hoạch giáo dục: kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lí giữa các nội dung giáo dục, giúp HS hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; Tạo điều kiện cho HS được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; Thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lí giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lí về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi HS tiểu học; Đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 02 buổi/ngày; Tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi HS tiểu học.

- Đối với CSGD tiểu học chưa đủ điều kiện tổ chức dạy học 02 buổi/ngày, trên cơ sở dạy học đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình, CSGD tiểu học chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng phù hợp cho môn học tự chọn, hoạt động củng cố và hoạt động giáo dục khác.

- Về tổ chức bán trú: Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của HS, cha mẹ học sinh (CMHS) và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lí cấp trên; Các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện HS về kĩ năng sống, đạo đức, tính kỉ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; Việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức

<sup>7</sup> Hướng dẫn số 82/HD-SGDĐT của Sở GDĐT ngày 17 tháng 10 năm 2019 về tổ chức dạy học 02 buổi/ngày và bán trú cấp tiểu học kể từ năm học 2019 - 2020.

ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho HS; Tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho HS theo hướng dẫn của Bộ GDĐT<sup>8</sup>.

- Về tổ chức các hoạt động cho HS ngoài giờ học chính thức<sup>9</sup> trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của HS trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được CMHS đón về nhà với hình thức đa dạng, linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường, nhu cầu của HS bảo đảm hiệu quả, thiết thực và đúng quy định; Căn cứ vào nhu cầu, sở thích của HS, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ (CLB) hoặc sử dụng CSVC của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng,...) tạo điều kiện để HS vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; Việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt CLB được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của HS, CMHS và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Các Phòng GDĐT, các trường cần tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư để đảm bảo các điều kiện thực hiện nói trên, xây dựng kế hoạch, tăng cường các nguồn lực đầu tư CSVC, phát triển đội ngũ GV, đẩy mạnh xã hội hóa để đảm bảo các điều kiện triển khai chương trình, SGK, thực hiện dạy học 02 buổi/ngày; Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; Giảm thiểu tối đa tỉ lệ HS bỏ học, khắc phục triệt để tình trạng HS *“chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng, yêu cầu cần đạt mà lên lớp”*.

#### ***d) Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học và tổ chức triển khai các nội dung giáo dục tích hợp***

Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục<sup>10</sup> ở tiểu học linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng HS, địa phương và nhà trường. Chủ động thực hiện các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), dạy học trực tuyến cho phù hợp điều kiện thực tế để hỗ trợ quá trình giáo dục và đảm bảo thực hiện đúng, có chất lượng, hiệu quả, nội dung dạy học theo quy định; Phù hợp với kỹ năng của GV, khả năng linh hoạt và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của HS; Khi thực hiện phải đảm bảo các điều kiện tối thiểu về CSVC, hạ tầng CNTT, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học trực tuyến và hướng dẫn sử dụng cho GV và HS theo quy định.

<sup>8</sup> Quyết định số 2195/QĐ-BGDĐT ngày 10 tháng 8 năm 2022 về việc phê duyệt hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, HS trong các CSGD mầm non và tiểu học.

<sup>9</sup> Thực hiện theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ GDĐT về quy định hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động sau giờ học chính khóa và Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2019 về hướng dẫn chuẩn bị dạy lớp 1 năm học 2020 - 2021.

<sup>10</sup> GDĐP, giáo dục ATGT, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho HS tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT), giáo dục về quyền con người,...; Thông tư số 07/2022/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Bộ GDĐT về quy định công tác tư vấn nghề nghiệp và hỗ trợ khởi nghiệp trong các CSGD.

Khuyến khích các địa phương có điều kiện tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của địa phương; Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục tích hợp theo quy định<sup>11</sup>.

Nghiên cứu, nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Không áp đặt máy móc, vận dụng triển khai một cách linh hoạt và hiệu quả theo các văn bản<sup>12</sup> hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT nhằm tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS.

**d)** Thực hiện nghiêm túc các quy định chỉ đạo của Bộ GDĐT<sup>13</sup> về chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học; Khắc phục tình trạng chạy trường, chạy lớp. Tinh giản các cuộc thi dành cho GV và HS.

**e)** Khuyến khích các địa phương có điều kiện tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến theo các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của địa phương. Khuyến khích các trường tư thục, CSGD có vốn đầu tư nước ngoài tổ chức thực hiện chương trình giáo dục tích hợp có bổ sung các nội dung, hình thức giáo dục tiên tiến theo quy định của Chính phủ, Bộ GDĐT<sup>14</sup>.

**g) Phát triển kho học liệu bài giảng minh họa, học liệu điện tử**

Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử trên cơ sở lựa chọn GV giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng, giúp các GV tham khảo, sử dụng để hỗ trợ trong công tác dạy và học các nội dung theo Chương trình GDPT 2018.

<sup>11</sup> Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục (đối với các CSGD tư thục); Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Bộ GDĐT về quy định một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.

<sup>12</sup> Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Bộ GDĐT nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho HS tiểu học; Công văn số 1136/BGDĐT-GDTH ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Bộ GDĐT về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2021 - 2022.

<sup>13</sup> Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước CT lớp 1; Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 03 tháng 11 năm 2014 của Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học; Công văn số 2449/BGDĐT-GDTH ngày 27 tháng 5 năm 2016 của Bộ GDĐT về việc khắc phục tình trạng chạy trường, chạy lớp. Tinh giản các cuộc thi dành cho GV và HS theo Công văn số 015/BGDĐT-GDTrH ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Bộ GDĐT.

<sup>14</sup> tại Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ và Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2020 Bộ GDĐT về quy định một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.

Các CSGD chuẩn bị sẵn sàng các phương án phòng khi dịch bệnh diễn biến tiêu cực thông qua hình thức tổ chức dạy học trên truyền hình, dạy học trực tuyến<sup>15</sup> đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của GV, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm, sinh lý lứa tuổi của HS.

### **3. Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018**

Các CSGD phổ thông thực hiện chương trình giáo dục tiểu học thực hiện dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học cho 100% HS lớp 3, lớp 4, lớp 5 từ năm học 2024 - 2025; Chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình thực tế, đặc biệt tập trung các điều kiện đảm bảo dạy học các môn học này theo kế hoạch và các văn bản liên quan<sup>16</sup>.

Thực hiện phương án tăng cường đầu tư CSVC đối với các CSGD có nhiều điểm trường (phòng học có thiết bị nghe, nhìn, thiết bị kết nối internet); Xây dựng mô hình dạy học trực tiếp kết hợp trực tuyến (học tập trực tiếp qua lớp học ảo, một GV tại một thời điểm có thể dạy cho nhiều hơn một lớp học ở những vị trí địa lý khác nhau); Tập huấn, hướng dẫn GV để thực hiện phương án dạy học linh hoạt tại các trường, điểm trường không thể bố trí GV dạy học trực tiếp môn Tiếng Anh, môn Tin học. Xây dựng kế hoạch khai thác, sử dụng hiệu quả các phòng học bộ môn theo hình thức liên trường, liên cấp học đối với các tiết học thực hành bảo đảm thuận lợi, khả thi, an toàn trong tổ chức hoạt động dạy học; Xây dựng ngân hàng máy tính, thiết bị dạy học dùng chung để bảo đảm điều kiện tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học tại các trường, điểm trường theo quy định.

Thực hiện phương án bố trí GV linh hoạt, hợp lý, hiệu quả bảo đảm tổ chức dạy học được môn Tiếng Anh, môn Tin học theo quy định ở tất cả các CSGD thực hiện chương trình giáo dục tiểu học; Thực hiện điều động GV dạy liên trường trong cùng cấp học, biệt phái, điều động GV môn Tiếng Anh, môn Tin học cấp Trung học cơ sở theo thẩm quyền quản lý tham gia giảng dạy tại các trường tiểu học (sau khi đã được tập huấn, bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy, chương trình, SGK môn Tiếng Anh, môn Tin học cấp tiểu học); Thực hiện quản lý, đánh giá GV, có phương án hỗ

<sup>15</sup> Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong CSGD phổ thông và CSGD thường xuyên và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

<sup>16</sup> Kế hoạch số 45/KH-SGDĐT ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Sở GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học; Công văn số 471/SGDĐT-GDMNTH ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn kiểm tra định kỳ môn Tiếng Anh lớp 1, lớp 2 kể từ năm học 2021 - 2022.

trợ, đảm bảo quyền lợi cho GV được điều động, biệt phái dạy liên trường, liên cấp học phù hợp với thực tế của địa phương và bảo đảm đúng quy định.

Đối với các CSGD gặp khó khăn trong việc bố trí GV, cần xây dựng kế hoạch thực hiện môn học linh hoạt, phù hợp, sắp xếp thời khóa biểu khoa học để thực hiện phương án GV dạy liên trường, dạy tại nhiều điểm trường; Xây dựng phương án dạy học trực tiếp kết hợp với trực tuyến khi đảm bảo các yêu cầu về CSVC, thiết bị, đường truyền và có GV trợ giảng, phụ trách lớp học tại các điểm cầu; Tham mưu các cấp quản lý thực hiện phương án phối hợp với các tổ chức, cá nhân có chức năng, năng lực cung cấp dịch vụ để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học bảo đảm thực hiện chương trình môn học.

### ***a) Dạy học môn Tiếng Anh***

Tiếp tục triển khai chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 và triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh<sup>17</sup>. Khi triển khai thực hiện cần chú ý đến các yếu tố: điều kiện triển khai của CSGD và nhu cầu của HS và CMHS; chất lượng đạt chuẩn của đội ngũ tham gia giảng dạy; Đảm bảo tính chất làm quen của chương trình; Tạo hứng thú, sự yêu thích môn học và không gây quá tải cho HS;...

Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc; Đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT<sup>18</sup>.

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Bộ GDĐT về việc triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học được đầu tư theo Quyết định số 4374/QĐ-BGDĐT ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Bộ GDĐT trên nền tảng hạ tầng CNTT hiện có của ngành Giáo dục, địa phương và CSGD bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của địa phương trong việc nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh theo Chương trình GDPT.

Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định; Chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; Bài kiểm tra định kì cần đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

<sup>17</sup> Công văn số 296/SGDĐT-GDTH ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Sở GDĐT; Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2019 của UBND Tỉnh về việc thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2019 - 2025.

<sup>18</sup> Môn Tiếng Anh thực hiện theo Chương trình GDPT môn Tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về Chương trình GDPT và Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09 tháng 3 năm 2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học; môn tiếng Nhật, tiếng Pháp theo Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 7 năm 2021 ban hành Chương trình GDPT môn Ngoại ngữ 1 Tiếng Nga, Tiếng Nhật, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc; môn tiếng Hàn theo Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành Chương trình GDPT môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức - ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm.



Khuyến khích các CSGD thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng nước ngoài<sup>19</sup>. Tăng cường tổ chức cho GV, HS học ngoại ngữ qua các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho HS theo chỉ đạo tại Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Bộ GDĐT. Phát động phong trào GV các môn học khác cùng tham gia cùng học tiếng Anh với HS theo hướng dẫn của Sở GDĐT<sup>20</sup>.

### ***b) Dạy học môn Tin học***

Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học, tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học theo hướng dẫn<sup>21</sup> của Bộ GDĐT và Chương trình GDPT. Có các giải pháp phù hợp để tăng số lượng trường, lớp. Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS; Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho GV Tin học; Tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho HS theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Trong đó, tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho HS lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để HS tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để HS được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, đào sâu, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học. Tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình GDPT theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Thực hiện các giải pháp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học, hoạt động giáo dục STEM, STEAM tiếp cận công nghệ số nhằm góp phần phát triển các năng lực đặc thù Tin học, Khoa học, Công nghệ cho HS đồng thời tạo cơ hội cho HS lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục tin học.

Tham mưu với cơ quan có thẩm quyền xây dựng đề án, kế hoạch chuẩn bị đầy đủ điều kiện CSVC, thiết bị dạy học, phát triển đội ngũ GV đủ về số lượng, đảm bảo

<sup>19</sup> Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác.

<sup>20</sup> Công văn số 896/SGDĐT-GDTrH-TX&CN ngày 30 tháng 7 năm 2018, Công văn số 989/SGDĐT-GDTrH-TX&CN ngày 19 tháng 8 năm 2020; theo Công văn số 1450/SGDĐT-GDTrH-TXC&CN ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Sở GDĐT.

<sup>21</sup> Theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ GDĐT về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 - 2020.

được tập huấn, bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT, từng bước được chuẩn hóa để tổ chức dạy học môn Tin học và Công nghệ theo Chương trình GDPT 2018 là môn học bắt buộc lớp 3, lớp 4 và lớp 5, trong đó thực hiện các giải pháp phù hợp đảm bảo HS ở tất cả các điểm trường đều được học môn Tin học và Công nghệ.

#### **4. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương, địa phương em theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018**

##### ***a) Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018***

Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung GDĐP theo hướng dẫn của Bộ GDĐT<sup>22</sup>.

Các CSGD xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương, tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT<sup>23</sup> với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Khi xây dựng kế hoạch, cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lí, trình độ phát triển nhận thức của HS theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho HS khi thực hiện.

##### ***b) Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018***

- Thực hiện mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” tích hợp vào tài liệu GDĐP lớp 4 tập trung xây dựng một số chủ đề nhất định (có thể là 2 hoặc 3 chủ đề) đáp ứng yêu cầu cần đạt của hai mạch kiến thức (gồm *Thiên nhiên và con người địa phương; Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương*) theo quy định của Chương trình GDT 2018 đối với môn Lịch sử và Địa lí. Tránh dàn trải nhiều chủ đề trong tài liệu GDĐP gây khó khăn cho việc tổ chức dạy học và trong công tác quản lí.

- Việc tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” cần được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” nhằm đảm bảo nguyên tắc xây dựng chương trình của môn học và được tổ chức đánh giá HS như các mạch nội dung khác trong Chương trình GDPT 2018 đối với môn Lịch sử và Địa lí.

<sup>22</sup> Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019, trong đó, thực hiện tích hợp nội dung GDĐP vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định của Chương trình GDPT 2018.

<sup>23</sup> Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20 tháng 7 năm 2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung GDĐP cấp tiểu học.

- Tổ chức giảng dạy nội dung “Địa phương em” của tài liệu GDĐP kết hợp với định hướng tổ chức dạy học trong chủ đề “Địa phương em” của SGK môn Lịch sử và Địa lí theo hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT<sup>24</sup>.

## 5. Thực hiện giáo dục STEM/STEAM

Các đơn vị chủ động phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM/STEAM theo Chương trình GDPT 2018 trong các CSGD tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng đáp ứng của các CSGD trong Chương trình GDPT 2018<sup>25</sup>, cụ thể như sau:

- Phòng GDĐT các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch, tổ chức hội nghị tập huấn, triển khai thực hiện đến tất cả các CSGD Tiểu học trên địa bàn bảo đảm chất lượng và yêu cầu theo quy định<sup>26</sup>, tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm.

- Phòng GDĐT tham mưu UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các ban, ngành, địa phương cấp huyện quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị CSVC để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM/STEAM trong các CSGD tiểu học trên địa bàn phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định; Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của CBQL, GV, HS, CMHS về vai trò của giáo dục STEM/STEAM; Tăng cường giáo dục Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Toán học (STEM) tích hợp một số môn học/hoạt động giáo dục có trong chương trình vào STEM giúp mở rộng, nâng cao hiệu quả của giáo dục thực hành và hợp tác theo nhiều cách khác nhau, thúc đẩy tính sáng tạo, trí tò mò và sự thấu cảm của HS. Ban hành văn bản hướng dẫn các CSGD tiểu học xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện giáo dục STEM/STEAM bảo đảm chất lượng, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, địa phương; Tăng cường công tác tuyên truyền để tạo sự đồng thuận, huy động nguồn lực của cộng đồng triển khai thực hiện hiệu quả giáo dục STEM/STEAM trong Chương trình GDPT cấp Tiểu học. Trong quá trình triển khai thực hiện tại địa phương tăng cường sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn>.

<sup>24</sup> Công văn số 5576/BGDĐT-GDTH ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục “Địa phương em” trong chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 cấp tiểu học; Công văn số 1148/SGDĐT-GDMNTH ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học nội dung “Địa phương em” từ năm học 2023 - 2024.

<sup>25</sup> Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08 tháng 3 năm 2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học.

<sup>26</sup> Quyết định số 1412/QĐ-UBND-HC ngày 23 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc Ban hành Đề án chuyển đổi số ngành Giáo dục tỉnh Đồng Tháp; Kế hoạch 109/KH-SGDĐT ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Sở GDĐT về việc triển khai thí điểm, đại trà thực hiện giáo dục STEM trong Chương trình GDPT 2018 cấp Tiểu học giai đoạn 2022 - 2025; Quyết định số 859/QĐ-SGDĐT ngày 26 tháng 9 năm 2022 về việc thành lập Tổ Tư vấn Giáo dục STEM. Công văn số 1358/SGDĐT-GDMNTH ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM cấp Tiểu học kể từ năm học 2022 - 2023.

## **6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá học sinh tiểu học**

### ***a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học***

Các CSGD quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, trong đó có phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả<sup>27</sup>; Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của HS; Vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; Đẩy mạnh giáo dục STEM và STEAM; Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung GDĐP, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống hằng ngày.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới<sup>28</sup>; Triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột<sup>29</sup>; Thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới<sup>30</sup>; Vận dụng phương pháp sơ đồ tư duy vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học<sup>31</sup>; Dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường<sup>32</sup>; Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của GV<sup>33</sup>; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của HS trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà HS phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của HS; tham khảo các bài giảng trên truyền

<sup>27</sup> Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lí trong CSGD mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

<sup>28</sup> Theo Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 8 năm 2016 của Bộ GDĐT về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016 - 2017 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 8 năm 2017 của Bộ GDĐT về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới.

<sup>29</sup> Theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 5 năm 2013 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác, trong đó các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột.

<sup>30</sup> Theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTrH ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ GDĐT về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở.

<sup>31</sup> Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21 tháng 7 năm 2021 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

<sup>32</sup> GDĐP, giáo dục ATGT, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho HS tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ matsanghochay.moet.gov.vn), giáo dục về quyền con người,...

<sup>33</sup> Công văn số 1315/BGDĐT-GDTrH ngày 16 tháng 4 năm 2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp Tiểu học.

hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT<sup>34</sup> để nâng cao năng lực nghề nghiệp của GV; Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học, bao gồm ứng dụng CNTT trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng CNTT trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

***b) Nâng cao hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá học sinh tiểu học***

Thực hiện đánh giá HS tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ GDĐT.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Các nhà trường xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì đối với các môn học có bài kiểm tra định kì. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của HS.

Nguyên tắc đánh giá HS: Đánh giá HS thông qua đánh giá mức độ đạt được theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của HS theo yêu cầu cần đạt của chương trình; Thực hiện đánh giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của HS; Coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của HS; Giúp HS phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực; Đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; Không so sánh HS này với HS khác, không tạo áp lực cho HS, GV và CMHS.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của HS để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho GV quan tâm đến HS và đổi mới phương pháp dạy học.

***Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng HS chưa hoàn thành; bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để HS “chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng, yêu cầu cần đạt mà lên lớp”; thực hiện khen thưởng HS thực chất, đúng quy định; tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho CMHS và dư luận xã hội<sup>35</sup>.***

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các GV về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; Biên soạn đề kiểm tra định kì cho các môn học theo Chương trình GDPT 2018; Tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kì đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ GDĐT.

Đối với môn Tin học và Công nghệ thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn học độc lập, theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương

<sup>34</sup> Địa chỉ website: <https://www.youtube.com/@igiaoduc>

<sup>35</sup> Công văn số 676/SGDĐT-GDTH ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh việc tổ chức kiểm tra định kì và khen thưởng HS cuối năm học.

trình GDPT môn Công nghệ. Điều chỉnh mẫu học bạ và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ GDĐT phù hợp với việc ghi nhận kết quả đánh giá hai môn học này<sup>36</sup>.

### ***c) Tiếp tục thực hiện “Nói không với văn mẫu”***

Trong quá trình quản lí, chỉ đạo, điều hành, dạy học; CBQL, GV cần quan tâm phát huy khả năng sáng tạo của HS, không áp đặt rập khuôn, tuyệt đối không dạy HS theo khuôn mẫu, máy móc dẫn đến các em thiếu tư duy, không rèn được cho các em kĩ năng sử dụng tiếng Việt. Quan tâm nghiên cứu tìm nguyên nhân của việc dạy văn mẫu và có giải pháp để khắc phục triệt để việc này.

## **7. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm**

Tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm và thực hiện nội dung GDĐP, tích hợp vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn của Bộ GDĐT<sup>37</sup>. Tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho HS, giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống, kĩ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; Giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục kĩ năng tài chính cá nhân.

Tổ chức giáo dục HS nhận biết công việc, nghề nghiệp, việc làm của cha mẹ, người thân, các nghề truyền thống ở địa phương và một số nghề nghiệp cơ bản; Giáo dục HS hình thành các kĩ năng nhận thức, quản lí, khám phá bản thân, quản lí tài chính, kĩ năng giao tiếp được hướng dẫn của Bộ GDĐT<sup>38</sup>.

Khuyến khích các đơn vị tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày cho HS theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và các quy định liên quan<sup>39</sup>.

Phát huy, nhân rộng những mô hình hay, sáng tạo theo phương châm “HS đất Sen Hồng hướng tới tự tin, tự lực, biết phản biện, gắn kết thực tiễn, định hướng tương lai”, cụ thể: Giáo dục kĩ năng An toàn nơi công cộng; Nói không với bạo lực học đường; Ngày hội khéo tay kĩ thuật; Hoạt động giáo dục gắn liền với thực tế của các trường tiểu học; Tổ chức được nhiều CLB trong trường học; Tăng cường nhiều hoạt động trải nghiệm trong nhà trường: Sân khấu hoá trong tiết sinh hoạt dưới cờ, hoạt động ngoài giờ lên lớp, “Em làm hướng dẫn viên du lịch”; Hội chợ chia sẻ đồ dùng

<sup>36</sup> Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07 tháng 10 năm 2022 về việc đính chính Phụ lục 1, Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

<sup>37</sup> Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ GDĐT; thực hiện nội dung GDĐP, tích hợp vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ GDĐT.

<sup>38</sup> Thông tư số 07/2022/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về quy định công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp trong các CSGD.

<sup>39</sup> Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2019 và phối hợp các đơn vị liên quan hướng dẫn HS, trẻ em vào hoạt động ngoài gia đình, ngoài CSGD theo hướng dẫn tại Thông tư số 27/2022/TT-BLĐTĐ ngày 29 tháng 12 năm 2022.

đồ chơi ở trường; Các hoạt động trải nghiệm về công tác hướng nghiệp trong tương lai tại khu vui chơi; Tổ chức các hoạt động dạy học liên môn; Nhà vệ sinh thân thiện; Nhà nông tí hon; Nói không với rác thải nhựa; CLB sáng tạo;...

Tăng cường công tác truyền truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học, thực hiện giảng dạy, giáo dục an toàn giao thông (ATGT) theo hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT<sup>40</sup>, đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, ATGT và văn hóa giao thông vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục.

Triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động Chương trình, Dự án góp phần tăng cường tiếp cận bình đẳng với môi trường học tập an toàn, tôn trọng và hoà nhập, phát triển kỹ năng số và kỹ năng chuyên đổi cũng như cơ hội học tập, sống trong một môi trường xanh, sạch và an toàn cho trẻ em và trẻ vị thành niên đặc biệt là trẻ em vị thành niên.

## **8. Thực hiện chương trình liên kết, có yếu tố nước ngoài**

Khuyến khích các địa phương có điều kiện triển khai chương trình giáo dục tích hợp theo quy định tại Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục (đối với các CSGD tư thục); Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Bộ GDĐT về quy định một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; áp dụng những mô hình tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế để đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của người học.

Thực hiện hiệu lực, hiệu quả các giải pháp quản lý đối với các cơ sở giáo dục thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện. Các Sở GDĐT cần chủ động rà soát các điều kiện đảm bảo triển khai liên kết giáo dục và chương trình giáo dục tích hợp theo đúng quy định. Kiên quyết không để các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài khi chưa đảm bảo điều kiện triển khai.

## **II. THỰC HIỆN QUY HOẠCH HỢP LÍ MẠNG LƯỚI TRƯỜNG, LỚP; CƯỜNG CỐ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG PHỔ CẬP GIÁO DỤC VÀ THỰC HIỆN CÔNG BẰNG TRONG TIẾP CẬN GIÁO DỤC**

### **1. Thực hiện rà soát, quy hoạch hợp lí mạng lưới trường, lớp**

<sup>40</sup> Quyết định số 946/QĐ-BGDĐT ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt bộ “Tài liệu điện tử ATGT” dành cho HS tiểu học; Quyết định số 4642/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt bộ “Giáo dục kỹ năng tham gia giao thông an toàn” dành cho HS tiểu học; Công văn số 414/SGDĐT-GDMNTH ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Sở GDĐT về việc tổ chức giảng dạy, giáo dục ATGT cấp tiểu học đáp ứng Chương trình GDPT 2018.

Triển khai rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các CSGD tiểu học theo hướng dẫn<sup>41</sup> của Bộ GDĐT, bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của HS gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT 2018; Khắc phục tình trạng nhiều điểm trường lẻ, trường học có quy mô nhỏ, trường học có quy mô lớp học và sĩ số HS/lớp vượt quá quy định; Tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại CSGD tiểu học của địa phương.

Các trường tiểu học công lập được Nhà nước chịu trách nhiệm bảo đảm các điều kiện thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019; Khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới trường, lớp tiểu học đảm bảo thực hiện giáo dục bắt buộc gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục đối với giáo dục tiểu học; Phù hợp tâm, sinh lý lứa tuổi HS và nhu cầu, điều kiện thực tế của mỗi địa phương, địa bàn cụ thể; Khi thực hiện quy hoạch, dồn ghép trường lớp cần ưu tiên thực hiện dồn ghép các trường tiểu học có quy mô nhỏ với nhau thành các trường tiểu học bảo đảm quy mô theo quy định, có thể bố trí điểm trường để tạo điều kiện thuận lợi cho người học (có thể thành trường tiểu học liên xã) không thực hiện trường liên cấp mầm non - tiểu học, hạn chế tối đa thực hiện dồn ghép trường liên cấp tiểu học - Trung học cơ sở (TH - THCS).

Đối với các trường liên cấp TH - THCS cần bảo đảm quy định tiêu chuẩn CSVC các trường phổ thông có nhiều cấp học<sup>42</sup>, trong đó, đặc biệt quan tâm đến khối phòng học tập, khối phụ trợ cần được bố trí phân khu riêng biệt cho từng cấp học và khu sân chơi, bãi tập, thể dục thể thao cần bố trí dụng cụ, thiết bị vận động phù hợp cho từng cấp học; Đảm bảo các quy định phòng học bộ môn của CSGD phổ thông<sup>43</sup>, trong đó các phòng học bộ môn cần được bố trí riêng biệt cho các cấp học, ngoại trừ các phòng học bộ môn có thể sử dụng chung cho một số môn học bảo đảm đáp ứng yêu cầu về nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

## **2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

### ***a) Duy trì, củng cố chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học***

<sup>41</sup> Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các CSGD mầm non, phổ thông; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn CSVC các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 6088/BGDĐT-CSVC ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Bộ GDĐT về việc rà soát thực trạng, nhu cầu đầu tư CSVC, thiết bị dạy học và công tác dồn ghép các điểm trường lẻ của CSGD mầm non và phổ thông.

<sup>42</sup> Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn CSVC các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

<sup>43</sup> Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định phòng học bộ môn của CSGD phổ thông.



Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các nội dung chỉ đạo của Chính phủ, Bộ GDĐT, UBND Tỉnh về công tác phổ cập giáo dục tiểu học<sup>44</sup>. Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương các cấp kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

***b) Thực hiện hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia***

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT<sup>45</sup>.

Các Phòng GDĐT chỉ đạo các trường làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng và chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện kiểm định và công nhận lại đối với các trường đã đạt chuẩn quốc gia sau 05 năm, đồng thời, thực hiện tốt công tác chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia vào giai đoạn tiếp theo và gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; Xây dựng mô hình trường tiểu học thật sự tiêu biểu, điển hình, từ đó rút kinh nghiệm để nhân rộng.

Khuyến khích các trường khu vực thuận lợi đã đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 mạnh dạn áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, đẩy mạnh hợp tác với các trường có mô hình phát triển hiện đại trong nước, từng bước đưa giáo dục tiểu học phát triển lên một giai đoạn mới.

***c) Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục***

Tiếp tục tham mưu ban hành các văn bản tạo hành lang pháp lý trong phân cấp quản lý GV; Quy định về quản lý và cung cấp các dịch vụ giáo dục trong nhà trường, thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học theo quy định của Chính phủ<sup>46</sup>.

Tham mưu UBND cấp huyện chỉ đạo các phòng, ban ngành cấp huyện thực hiện bảo đảm mức chi tối thiểu 20% ngân sách địa phương cho giáo dục theo quy

<sup>44</sup> Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính Phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

<sup>45</sup> Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn CSVC các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ GDĐT hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài CSGD phổ thông.

<sup>46</sup> Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong CSGD mầm non và CSGD phổ thông công lập.

định của Luật Giáo dục 2019<sup>47</sup> và Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng chính phủ về ban hành Quyết định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022; Ưu tiên bố trí ngân sách địa phương, thực hiện lồng ghép có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu của ngành Giáo dục và các chương trình, dự án, đề án khác đã được phê duyệt; Thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường CSVC, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, SGK GDPT cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Quan tâm đầu tư, bổ sung kinh phí nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện đáp ứng triển khai Chương trình GDPT 2018.

Sử dụng hiệu quả các nguồn lực được huy động để chuyển hoá thành chất lượng giáo dục của nhà trường; Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định<sup>48</sup>, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như CBQL, GV, HS, NV, CMHS, cộng đồng xã hội,... giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

### **3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật; trẻ em lang thang, cơ nhỡ**

#### ***a) Đối với trẻ khuyết tật***

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật và chỉ đạo, xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo các văn bản<sup>49</sup> quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật, HS khuyết tật và chế độ chính sách<sup>50</sup> và các văn bản có liên quan<sup>51</sup>; Các Phòng GDĐT chỉ đạo, xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật của địa phương mình.

Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; Tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ CBQL, GV về vấn

<sup>47</sup> Khoản 1 Điều 96 Luật Giáo dục 2019.

<sup>48</sup> Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong CSGD mầm non và CSGD công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

<sup>49</sup> Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Bộ GDĐT Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư số 15/2019/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy định chuẩn quốc gia về chữ nổi Braille cho người khuyết tật và Thông tư số 17/2020/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ GDĐT ban hành Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ kí hiệu cho người khuyết tật.

<sup>50</sup> Thực hiện Công văn số 143/SGDĐT-GDTH ngày 01 tháng 02 năm 2018 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục hòa nhập HS khuyết tật kể từ năm học 2017 - 2018; Kế hoạch số 74/KH-SGDĐT ngày 21 tháng 6 năm 2021 về thực hiện chương trình trợ giúp người khuyết tật trong các CSGD mầm non, phổ thông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2030; Công văn số 277/UBND-KTTH ngày 25 tháng 5 năm 2018 của UBND Tỉnh về việc thực hiện chế độ cho GV trực tiếp giảng dạy người khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập

<sup>51</sup> Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 của liên Bộ trưởng Bộ GDĐT, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật

đề giáo dục hòa nhập, trong đó HS học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; Tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà HS được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp HS khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Tham mưu với các cấp có thẩm quyền để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với GV trực tiếp giảng dạy HS khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các CSGD có HS khuyết tật học hòa nhập.

Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật Tỉnh xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với HS và điều kiện của nhà trường trên cơ sở chương trình giáo dục chuyên biệt dành cho HS khiếm thính, khuyết tật trí tuệ cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 5715/QĐ-BGDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Tích cực tham mưu cho tỉnh thành lập Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập, Phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở địa phương hoặc xây dựng lộ trình chuyển đổi thành Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, đồng thời xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của HS khuyết tật.

Các Phòng GDĐT phối hợp UBND cấp xã chỉ đạo cơ sở Y tế phối hợp các trường học tổ chức khám sàng lọc và xác định dạng tật cho HS khuyết tật học hòa nhập để có biện pháp giáo dục hợp lí.

#### ***b) Đối với trẻ em lang thang, cơ nhỡ***

Tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng HS và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kĩ năng đọc, viết và tính toán cho HS. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá, xếp loại HS có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định<sup>52</sup>.

#### **4. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt, lớp ghép**

Căn cứ số lượng HS, điều kiện từng trường, từng địa phương các trường tiểu học dựa vào kết quả đánh giá năng lực, trình độ và khả năng tiếp thu của HS tổ chức các lớp học linh hoạt để thực hiện các hoạt động dạy học phù hợp với đối tượng HS.

Tại các địa bàn khó khăn để đảm bảo quyền lợi học tập của HS có thể tổ chức dạy học lớp ghép theo hướng dẫn của Bộ GDĐT<sup>53</sup>. Trong tổ chức dạy học lớp ghép cần lưu ý một số điểm cơ bản sau:

<sup>52</sup> Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

<sup>53</sup> Công văn số 5335/BGDĐT-GDTH ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học lớp ghép cấp tiểu học.

- Bảo đảm HS được học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc và được tổ chức học tập 02 buổi/ngày theo quy định của Chương trình GDPT cấp tiểu học.

- Kế hoạch dạy học lớp ghép: đảm bảo HS thực hiện được yêu cầu cần đạt của từng môn học/hoạt động giáo dục đối với từng nhóm trình độ (lớp); Đảm bảo thời lượng tổ chức dạy học của môn Toán, Tiếng Việt.

- Thiết kế bài học lớp ghép phải linh hoạt các phương thức ghép đảm bảo tính khoa học: Các nhóm trình độ khác nhau học các môn học khác nhau; Các nhóm trình độ học các bài học theo các phân môn của một môn học; Các nhóm trình độ học chung một môn học nhưng các trình độ khác nhau phải đạt mục tiêu, yêu cầu cần đạt của từng khối lớp.

Trong thiết kế kế hoạch bài học cần lưu ý việc tạo sự hứng thú và gắn kết trong hoạt động khởi động; Kế hoạch bài học cần được thiết kế theo quy trình dạy học với các phương pháp dạy học đặc thù của từng môn học/hoạt động giáo dục; Hình thức tổ chức dạy học linh hoạt phù hợp điều kiện cụ thể của nhà trường và lớp học.

### **III. CƯỜNG CỐ VÀ TĂNG CƯỜNG CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

#### **1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

##### ***a) Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên***

Tham mưu UBND cấp huyện, thành phố chỉ đạo hướng dẫn thực hiện rà soát, tuyển dụng, bố trí, sử dụng đội ngũ GV đảm bảo thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể:

- Chỉ đạo rà soát việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng GV hợp lý, hiệu quả<sup>54</sup>; Đồng thời, có biện pháp lâu dài để quy hoạch, tuyển dụng và bố trí đủ GV dạy đúng và đủ các môn học, bảo đảm giáo dục toàn diện HS; Khắc phục tình trạng thiếu GV hoặc bố trí, sử dụng không đúng cơ cấu GV, không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đối với cấp tiểu học; Thực hiện điều tiết GV từ nơi thừa sang nơi thiếu; Ưu tiên biên chế để tuyển dụng GV cho những môn học mới theo Chương trình GDPT 2018.

- Thực hiện linh hoạt bố trí, sắp xếp đội ngũ GV hiện có đảm bảo số lượng, đảm bảo cơ cấu để triển khai thực hiện đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5 trong trường hợp chưa thể bố trí đủ GV theo định mức cần có các giải pháp hợp đồng phù hợp với đặc điểm từng CSGD, từng địa phương, để đảm bảo “*có HS thì phải có GV đứng lớp*”.

<sup>54</sup> Công văn số 3585/BGDĐT - NGCBQLGD ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Bộ GDĐT về việc triển khai tuyển dụng biên chế GV mầm non, phổ thông theo Quyết định số 72/QĐ-TW.

Thực hiện các giải pháp để đảm bảo đội ngũ GV dạy môn Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ cấp tiểu học ở lớp 4 tiếp tục ở năm học 2024 - 2025<sup>55</sup>: rà soát số lượng GV hiện có, xác định số lượng GV cần để thực hiện việc giảng dạy Chương trình GDPT 2018 môn Tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học; Xác định lộ trình cụ thể để bố trí đủ GV (tuyển dụng, kí hợp đồng lao động, hợp đồng thỉnh giảng, biệt phái); Chủ động nguồn tuyển dụng GV thông qua hình thức đào tạo mới, đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

Đối với các trường liên cấp TH - THCS cần thực hiện biên chế CBQL, GV, NV đảm bảo cơ cấu, thành phần, số lượng theo các quy định hiện hành<sup>56</sup>, trong đó, bố trí GV đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp đảm nhiệm dạy học phù hợp cho từng cấp học và phân công, sử dụng CBQL, GV, NV rõ ràng, hợp lí đảm bảo hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường.

### ***b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục***

Xác định đối tượng cần đào tạo, bồi dưỡng để đạt hàng đào tạo, bồi dưỡng bằng các hình thức khác nhau như: GV dạy các môn học mới, đào tạo văn bằng 2, đào tạo liên thông, đào tạo theo địa chỉ, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp muốn trở thành GV để đáp ứng kịp thời nhu cầu, nguồn tuyển dụng GV theo lộ trình thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn cho các đối tượng thực hiện Chương trình GDPT 2018 phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương về các mô đun phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm học 2024 - 2025<sup>57</sup>. Thực hiện tốt quy định của Bộ GDĐT về xây dựng đội ngũ CBQL CSGD phổ thông cốt cán và GV cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng CBQL CSGD phổ thông và GV đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; Gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp GV.

<sup>55</sup> Công văn số 371/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Bộ GDĐT về chuẩn bị GV Tiếng Anh, Tin học năm học 2022 - 2023 cấp tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Bộ GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT cấp tiểu học.

<sup>56</sup> Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các CSGD phổ thông công lập.

<sup>57</sup> Theo Quyết định số 4660/QĐ-BGDĐT ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành danh mục các mô đun bồi dưỡng GV cốt cán và CBQL CSGD phổ thông cốt cán để thực hiện công tác BDTX GV, CBQL CSGD phổ thông; Kế hoạch số 41/KH-BGDĐT ngày 22 tháng 01 năm 2020 của Bộ GDĐT về việc ban hành Kế hoạch bồi dưỡng GV, CBQL CSGD phổ thông, giảng viên sư phạm chủ chốt, giảng viên quản lí giáo dục chủ chốt năm 2020.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng GV đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; Thực hiện có hiệu quả việc chuẩn hóa trình độ đào tạo của đội ngũ GV theo Kế hoạch số 345/KH-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp về nâng trình độ chuẩn được đào tạo của GV mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đạt chuẩn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 1 (2021 - 2025), phấn đấu đến năm 2025 tất cả GV tiểu học đạt trình độ chuẩn được đào tạo. Chọn cử đội ngũ GV cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng GV và ưu tiên cho GV đảm nhiệm dạy khối lớp 5 (thực hiện Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2024 - 2025). Từ đó, tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn GV trong tổ chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, SGK mới.

## **2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học**

### ***a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học***

Triển khai hiệu quả Đề án đảm bảo CSVC cho chương trình giáo dục mầm non, GDPT giai đoạn 2017 - 2025<sup>58</sup>, trong đó, tập trung giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu phòng học, phòng học bộ môn, nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các CSGD, đầu tư xây dựng phòng học để thay thế phòng học tạm thời, phòng học bán kiên cố đã hết niên hạn sử dụng, phòng học nhờ, mượn, thuê.

Chủ động tham mưu UBND cấp huyện cân đối, dành ngân sách thỏa đáng từ nguồn vốn bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương để đầu tư CSVC cho giáo dục; Thực hiện lồng ghép có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu của ngành giáo dục và các chương trình, dự án, đề án khác đã được phê duyệt; tăng cường CSVC, thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, SGK giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT; Chỉ đạo các nhà trường sử dụng hiệu quả CSVC, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; Rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 4, lớp 5 theo lộ trình thực hiện Chương trình GDPT 2018; Thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường CSVC trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025.

Phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về niêm yết, công khai thông tin về giá vật tư, thiết bị giáo dục, SGK trên địa bàn bảo đảm công khai, minh bạch theo đúng quy định của Luật Giá và các văn bản có liên quan.

<sup>58</sup> Công văn số 428/BGDĐT-CSVC ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Bộ GDĐT về Đề án đảm bảo CSVC cho chương trình giáo dục mầm non, GDPT giai đoạn 2017 - 2025.

### ***b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học***

Phòng GDĐT và các nhà trường chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; Nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; Sắp xếp bố trí NV thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho GV và NV thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho HS; Dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; Đầu tư CSVC, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; Huy động sự tham gia của CMHS và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng. Tổ chức kiểm tra, đánh giá thư viện trường tiểu học đạt tiêu chuẩn theo hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT<sup>59</sup>.

Tiếp tục duy trì bền vững tại các trường đã được thụ hưởng Chương trình Thư viện thân thiện; nghiên cứu, nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai hiệu quả các văn bản<sup>60</sup> hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ SGK để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS.

## **3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số**

### ***a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo***

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” ban hành theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phù hợp với kế hoạch, đề án của UBND Tỉnh, Sở GDĐT<sup>61</sup>.

<sup>59</sup> Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Bộ GDĐT Ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện CSGD mầm non và phổ thông; Công văn số 892/SGDĐT ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Sở GDĐT gợi ý quy trình đánh giá và công nhận thư viện đạt tiêu chuẩn cấp Tiểu học; Công văn số 1136/SGDĐT-GDTH ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Sở GDĐT về tổ chức hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2021 - 2022.

<sup>60</sup> Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2022, Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30 tháng 01 năm 2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho HS tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31 tháng 12 năm 2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 - 2021.

<sup>61</sup> Quyết định số 1412/QĐ-UBND-HC ngày 23 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc Ban hành Đề án chuyển đổi số ngành Giáo dục tỉnh Đồng Tháp; Kế hoạch số 70/KH-SGDĐT ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Sở GDĐT về việc triển khai Đề án chuyển đổi số ngành Giáo dục tỉnh Đồng Tháp - Năm 2023.

Tăng cường đầu tư CSVC, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ GV bảo đảm tỉ trọng nội dung Chương trình GDPT được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến); Khuyến khích các CSGD duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; Chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Chủ động chuẩn bị các điều kiện thực hiện thí điểm một số nội dung chuyên đổi số (Học bạ điện tử, Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số) theo kế hoạch của Bộ GDĐT. Tăng cường đầu tư CSVC, hạ tầng CNTT; Bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng CNTT sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyên đổi số theo kế hoạch.

Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ CBQL, GV, NV. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý bảo đảm tinh gọn và hiệu quả.

***b) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học***

Thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cấp tiểu học theo hướng dẫn Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ GDĐT.

Tăng cường đầu tư CSVC, hạ tầng CNTT, thiết bị dạy học môn Tin học; Bồi dưỡng đội ngũ GV dạy môn Tin học nói riêng và GV tiểu học nói chung để sẵn sàng triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua các hình thức: Dạy học môn Tin học thực hiện Chương trình GDPT 2018; Tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; Tăng cường tổ chức dạy học Tin học - giáo dục kỹ năng công dân số cho HS các lớp cấp tiểu học; Tổ chức các CLB giáo dục kỹ năng công dân số (CLB Tin học, CLB Lập trình, CLB Robot,...).

***c) Triển khai thực hiện Học bạ số***

Thực hiện triển khai Học bạ số từ năm học 2024 - 2025 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ<sup>62</sup> và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT: Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch, bố trí nguồn lực CSVC, thiết bị, nhân lực, kinh phí để đầu tư,

<sup>62</sup> Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.



vận hành, bảo trì bảo đảm hoạt động của hệ thống Học bạ số tại địa phương; Xây dựng và ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Học bạ số áp dụng tại địa phương; Chỉ đạo các cơ sở giáo dục ban hành Quy chế sử dụng và quản lý Học bạ số tại đơn vị; Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện và tổ chức triển khai, quản lý sử dụng Học bạ số theo thẩm quyền quy định.

#### **IV. TĂNG CƯỜNG THỰC HIỆN ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC**

**1.** Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo quy định, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

a) Đẩy mạnh sử dụng CNTT trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục tiểu học; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, HS, GV, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

b) Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

c) Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của GV, CBQL giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động HS hoặc CMHS mua xuất bản phẩm tham khảo.

**2.** Tăng cường quản lý việc thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện. Không để các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài khi chưa đảm bảo điều kiện triển khai.

**3.** Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc triển khai Chương trình GDPT cấp tiểu học, tổ chức lựa chọn SGK; công tác quản lý các CSGD tiểu học tư thục, các CSGD có yếu tố nước ngoài, các chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục của nước ngoài, chương trình giáo dục bằng tiếng nước ngoài; nội dung giáo dục bắt buộc dành cho HS Việt Nam tại các CSGD tư thục có vốn đầu tư nước ngoài

**4.** Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường, sáng tạo của tổ chuyên môn, GV trong việc thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học

Từng bước hoàn thiện cơ chế quản trị giáo dục của các CSGD để đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục; chuyển từ “*quản lý*” sang “*quản trị*” để cải tiến, nâng cao hiệu lực, hiệu quả; Khuyến khích đổi mới, sáng tạo trong quản lý gắn với thực tiễn các CSGD. Các CSGD phổ thông xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về quy định việc quản lý trong CSGD mầm non và CSGD phổ thông công lập và Thông tư

số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học đảm bảo sự tham gia của nhiều đối tượng như CBQL, GV, NV, HS, CMHS, cộng đồng xã hội,... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; Đảm bảo CSGD được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; Được chủ động liên kết với các CSGD đại học, cơ sở nghiên cứu, CSGD nghề nghiệp, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân và gia đình HS để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật; Được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các trường tiểu học; Tăng cường kiểm tra công tác thu đầu năm học và kiểm tra xử lý các khoản thu không đúng quy định nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định; Đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ cho cơ sở; Thực hiện Quy chế công khai đối với CSGD theo quy định hướng dẫn của Bộ GDĐT<sup>63</sup>.

Các Phòng GDĐT chủ động thực hiện và chỉ đạo các cấp quản lý và CSGD tiểu học tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý, quán triệt thực hiện Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; Chỉ đạo điều hành và triển khai Chính phủ điện tử theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông; Hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý Nhà nước về giáo dục tiểu học.

Tăng cường tổ chức hội nghị, họp giao ban, tập huấn qua mạng trực tuyến một cách hiệu quả; Thực hiện linh hoạt chế độ báo cáo nhanh bằng thư điện tử nhằm thu thập và quản lý thông tin kịp thời, thông suốt giữa các cấp quản lý;...

## **V. PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO THI ĐUA VÀ ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG VỀ GIÁO DỤC TIỂU HỌC**

**1.** Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đối với cấp tiểu học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020 -

<sup>63</sup> Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ GDĐT; Công văn số 5453/BGDĐT-VP ngày 02 tháng 10 năm 2014 của Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các CSGD; Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Bộ GDĐT ban hành quy định về việc tài trợ cho các CSGD.

2025. Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GDĐT để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn ngành và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện Chương trình GDPT 2018 tại các địa phương; Chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của cử tri và các tầng lớp Nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục, đặc biệt việc triển khai đổi mới chương trình, SGK GDPT; Tổ chức và định hướng truyền thông, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; Chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin, đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của ngành đến được từng CBQL, GV, người lao động trong các cấp quản lý và CSGD; Tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục; Đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,... để khích lệ GV, HS phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; Tăng cường công tác tuyên truyền các nội dung của Chỉ số hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) trong lĩnh vực GDĐT và Đề án đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công, giai đoạn 2023 - 2030 của Bộ GDĐT<sup>64</sup>.

## **VI. THỰC HIỆN HIỆU QUẢ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC TỈNH ĐỒNG THÁP ĐẾN NĂM 2025**

Các phòng GDĐT chủ động tham mưu UBND cấp huyện, thành phố thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 273/KH-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Đồng Tháp về kế hoạch phát triển giáo dục tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các giải pháp để đạt các chỉ tiêu liên quan đến giáo dục tiểu học của Kế hoạch từng năm và đạt chỉ tiêu vào năm 2025.

## **VII. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH THỜI GIAN NĂM HỌC**

Thực hiện theo gợi ý tại Phụ lục I, Phụ lục II đính kèm Hướng dẫn này.

## **VIII. SÁCH GIÁO KHOA VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO**

Phối hợp với các Nhà Xuất bản có SGK được lựa chọn để đảm bảo cung ứng SGK và tổ chức tập huấn sử dụng SGK. Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ SGK cho các HS thuộc đối tượng chính sách, HS vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn; HS hộ nghèo và cận nghèo; Huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được

<sup>64</sup> Quyết định số 2034/QĐ-BGDĐT ngày 13/7/2023 của Bộ GDĐT về việc ban hành Đề án đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công, giai đoạn 2023 - 2030.

hỗ trợ SGK để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả HS có đầy đủ SGK, không để HS nào bị thiếu SGK trước khi vào năm học mới.

Thực hiện theo Phụ lục III đính kèm Hướng dẫn này.

## **IX. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHÁC**

1. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh trong việc giáo dục kỹ năng sống, giáo dục văn hoá truyền thống; Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, hát dân ca, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khoá.

2. Các hoạt động phát triển năng lực HS tiểu học về lĩnh vực giáo dục như: Ngày hội giao lưu HS tiểu học; Hội thi Hùng biện Tiếng Anh cấp tiểu học; Hội thi Tin học trẻ; Cuộc thi “Đại sứ Văn hóa đọc”; Hội giao lưu “ATGT cho nụ cười trẻ thơ”; Cuộc thi “Chiếc ô tô mơ ước” do Công ty Toyota phối hợp với Bộ GDĐT tổ chức; Cuộc thi “Ý tưởng trẻ thơ” do Công ty Honda phối hợp với Bộ GDĐT tổ chức;...

3. Các hoạt động của GV: Hội thi GV dạy giỏi cấp tỉnh (dành cho GV dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3; GV dạy một số môn học (nếu có)); tham gia các cuộc giao lưu, phong trào, hội thi do các Sở, ngành, Bộ GDĐT tổ chức,...

4. Tiếp tục duy trì Chương trình “Trường học Xanh - Sạch - Khỏe” theo hướng dẫn của Bộ GDĐT<sup>65</sup> và Sở GDĐT<sup>66</sup>.

5. Tích cực tham mưu với các cấp uỷ Đảng, chính quyền về công tác giáo dục để các cấp uỷ Đảng, chính quyền tạo điều kiện và cùng phối hợp chăm lo, giáo dục HS. Tăng cường truyền thông về kỹ năng phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, phòng chống đuối nước, dịch, bệnh (sốt xuất huyết, tay chân miệng, COVID - 19,...) cho HS. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; Phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho HS.

6. Thực hiện các chế độ báo cáo đúng quy định; Đảm bảo nội dung và số liệu chính xác.

## **X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Phòng GDĐT các huyện, thành phố chỉ đạo hiệu trưởng trong “*năm học mới 2024 - 2025*” cần xây dựng một tập thể “*đoàn kết, thân thiện, trách nhiệm, sáng*”

<sup>65</sup> Công văn số 2321/BGDĐT-GDTH ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Bộ GDĐT về việc triển khai các hoạt động xây dựng trường học xanh - sạch - khỏe.

<sup>66</sup> Kế hoạch số 72/KH-SGDĐT ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Sở GDĐT về triển khai Chương trình “Trường học Xanh - Sạch - Khỏe”.

***tạo, hiệu quả***”; Tạo uy tín cho trường; Tạo cho tất cả CBQL, GV, NV, HS và CMHS thật sự cảm nhận ***“Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”***.

Căn cứ vào nội dung hướng dẫn nêu trên, Phòng GDĐT các huyện, thành phố có văn bản hướng dẫn các trường thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cấp tiểu học năm học 2024 - 2025 phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Ngoài những hội thi, hội giao lưu theo quy định trong biên chế năm học của Sở GDĐT; Các Phòng GDĐT, các CSGD có lớp tiểu học có thể tổ chức các hội thi, hội giao lưu, chuyên đề khác theo nhu cầu và điều kiện thực tế của địa phương.

Thực hiện báo cáo định kì đúng thời gian, đúng quy định; các thông tin, số liệu yêu cầu chính xác. Trưởng phòng các Phòng GDĐT chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở GDĐT về độ chính xác các số liệu và nội dung báo cáo của đơn vị.

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cấp tiểu học năm học 2024 - 2025. Sở GDĐT yêu cầu thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề khó khăn, vướng mắc; Phòng GDĐT phản hồi kịp thời về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Mầm non - Tiểu học số điện thoại 0277.3857697 hoặc hộp thư điện tử [mamnontieuhoc@dongthap.edu.vn](mailto:mamnontieuhoc@dongthap.edu.vn)) để được hướng dẫn thống nhất./.

***Nơi nhận:***

- Vụ Giáo dục Tiểu học - Bộ GDĐT (để báo cáo);
- UBND tỉnh Đồng Tháp (để báo cáo);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở GDĐT (để báo cáo);
- UBND các huyện, thành phố (để biết);
- Trưởng các Phòng cơ quan Sở GDĐT (để phối hợp);
- Phòng GDĐT huyện, thành phố (để thực hiện);
- Trường NDTKT (để thực hiện);
- Trường TH, THCS, THPT Tương Lai (để thực hiện);
- Đăng website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDMNTH (01<sup>b</sup>). NV (01<sup>b</sup>).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Minh Tâm**

**Phụ lục I**  
**GỢI Ý KHUNG THỜI GIAN CẤP TIỂU HỌC TỈNH ĐỒNG THÁP**  
**NĂM HỌC 2024 - 2025**

(Đính kèm Hướng dẫn số /HD-SGDĐT ngày /8/2024 của Sở GDĐT tỉnh Đồng Tháp)

**HỌC KÌ I**

Các ngày trong tuần							Tuần thực học
Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
19/8	20	21	22	23	24	25	Tuần dành cho chuẩn bị năm học mới và tựu trường lớp 1
26	27	28	29	30	31	01/9	Tuần lễ sinh hoạt học đường và các hoạt động giáo dục khác
02/9 Lễ Quốc Khánh	03/9	04	05/9 Khai giảng	06	07	08	
09	10	11	12	13	14	15	1
16	17	18	19	20	21	22	2
23	24	25	26	27	28	29	3
30	01/10	02	03	04	05	06	4
07	08	09	10	11	12	13	5
14	15	16	17	18	19	20	6
21	22	23	24	25	26	27	7
28	29	30	31	01/11	02	03	8
04	05	06	07	08	09	10	9
11	12	13	14	15	16	17	10
18	19	20/11 Ngày NGVN	21	22	23	24	11
25	26	27	28	29	30	01/12	12
02	03	04	05	06	07	08	13
09	10	11	12	13	14	15	14
16	17	18	19	20	21	22	15
23	24	25	26	27	28	29	16
30	31	01/01/2025 Tết Dương lịch	02	03	04	05	17
06	07	08	09	10	11	12	18
13	14	15	16	17	18	19	Tuần dành cho kiểm tra học kì I và các hoạt động giáo dục khác

1. Tuyển sinh lớp 1 nhân “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” và các trường tiểu học chuẩn bị năm học mới 2024 - 2025: Trước ngày 22/8/2024.

2. Ngày tựu trường năm học mới: Lớp 1 tựu trường ngày 22/8/2024, các lớp còn lại tựu trường ngày 29/8/2024. Tuần lễ sinh hoạt học đường (theo Kế hoạch).

3. Ngày khai giảng năm học mới: 05/9/2024.

4. Học kì I: Từ ngày 05/9/2024 đến trước ngày 18/01/2025: Có 18 tuần thực học, kiểm tra định kì và các hoạt động giáo dục khác. Nghi Lễ Quốc khánh nước CHXHCNVN: ngày 02/9/2024, Nghi tết Dương lịch: 01/01/2025 (01 ngày).

5. Hội thi Hùng biện Tiếng Anh cấp Tiểu học dự kiến tháng 01/2025 (có văn bản hướng dẫn sau).

**HỌC KÌ II**

Các ngày trong tuần							Tuần thực học
Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
20	21	22	23	24	25	26	1
27	28	29	30	31	01/02	02	Nghỉ tết Nguyên đán
<i>Dự kiến nghỉ tết Nguyên đán từ ngày 27/01/2025 (nhằm ngày 28 tháng Chạp ẤL) đến ngày 02/02/2024 (nhằm ngày mùng 05 tháng Giêng ẤL)</i>							
03	04	05	06	07	08	09	2
10	11	12	13	14	15	16	3
17	18	19	20	21	22	23	4
24	25	26	27	28	01/3	02	5
03	04	05	06	07	08	09	6
10	11	12	13	14	15	16	7
17	18	19	20	21	22	23	8
24	25	26	27	28	29	30	9
31	01/4	02	03	04	05	06	10
07 Giỗ tổ Hùng Vương	08	09	10	11	12	13	11
14	15	16	17	18	19	20	12
21	22	23	24	25	26	27	13
28	29	30/4 Giải phóng miền Nam	01/5 Quốc tế lao động	02	03	04	14
05	06	07	08	09	10	11	15
12	13	14	15	16	17	18	16
19	20	21	22	23	24	25	17
26	27	28	29	30	31/5 Kết thúc năm học		Tuần dành kiểm tra định kì cuối năm học và các hoạt động giáo dục khác và tổng kết năm học

1. Học kì II: Từ ngày 20/01/2025 đến ngày đến trước ngày 31/5/2025. Có 17 tuần thực học, kiểm tra định kì cuối năm học và các hoạt động giáo dục khác.

2. Nghỉ tết Nguyên đán (dự kiến) từ ngày 27/01/2025 (nhằm ngày 28 tháng Chạp ẤL) đến ngày 02/02/2025 (nhằm ngày mùng 05 tháng Giêng ẤL). Nghỉ Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương: 07/4/2025 (nhằm ngày mùng 10/3 ẤL) (01 ngày). Nghỉ Lễ Ngày Miền Nam hoàn toàn giải phóng, thống nhất đất nước: 30/4/2025 (01 ngày) và Nghỉ Ngày Quốc tế Lao động: 01/5/2025 (01 ngày).

3. Hội thi GV dạy giỏi cấp tỉnh (dành cho GV dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3; GV dạy một số môn học (nếu có)) dự kiến tháng 02, tháng 3 năm 2025 (có văn bản hướng dẫn sau).

4. Ngày Hội giao lưu HS tiểu học cấp tỉnh dự kiến tháng 4 năm 2025 (có văn bản hướng dẫn sau).

5. Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học: trước ngày 30/6/2025.

6. Ngày kết thúc năm học 2024 - 2025: trước ngày 31/5/2025.

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỒNG THÁP**

**Phụ lục II**  
**THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN CẤP TIỂU HỌC**  
**TỈNH ĐỒNG THÁP NĂM HỌC 2024 - 2025**

(Đính kèm Hướng dẫn số /HD-SGDĐT ngày /8/2024 của Sở GDĐT tỉnh Đồng Tháp)

<b>Tháng/năm</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Địa điểm</b>	<b>Đơn vị thực hiện/tham dự</b>
8/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị năm học mới 2024 - 2025.</li> <li>- Tập huấn chuyên môn.</li> <li>- Tổ chức hội nghị trực tuyến Tổng kết năm học 2023 - 2024 và triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024 - 2025 của Sở GDĐT.</li> <li>- Triển khai các hoạt động Dự án, Chương trình.</li> </ul>	Sở GDĐT, Các Phòng GDĐT, các trường tiểu học trong tỉnh.	Toàn ngành.
	Tổ chức hội nghị Tổng kết Hội đồng chuyên môn cấp Tiểu học năm học 2023 - 2024 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm học 2024 - 2025.	Phòng họp số 2 - Sở GDĐT; các điểm cầu.	Hội đồng chuyên môn, CBQL, Tổ trưởng, GV.
9/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu HS vào lớp 1 nhân “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” và các trường tiểu học chuẩn bị năm học mới 2024 - 2025.</li> <li>- Ngày tựu trường năm học mới: Lớp 1 tựu trường ngày 19/8/2024; các lớp còn lại tựu trường ngày 26/8/2024. Sinh hoạt học đường từ ngày 26/8/2024 - 01/9/2024.</li> <li>- Tổ chức Lễ Khai giảng năm học 2024 - 2025: ngày 05 tháng 9 năm 2024.</li> <li>- Ngày thực học tuần 1: 05/9/2024.</li> </ul>	Các trường tiểu học.	Toàn ngành.
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia Đoàn kiểm tra tình hình huy động HS ra lớp đầu năm học 2024 - 2025.</li> <li>- Báo cáo tình hình trường, lớp, HS đầu năm học 2024 - 2025.</li> <li>- Triển khai giáo dục STEM.</li> <li>- Triển khai các hoạt động Dự án, Chương trình.</li> </ul>	Các Phòng GDĐT, các trường tiểu học trong tỉnh.	Phòng GDMNTH và các Phòng GDĐT.
	Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của các tổ trong hội đồng chuyên môn.	Theo Kế hoạch.	Hội đồng chuyên môn, CBQL, Tổ trưởng, GV.
10/2024	Thanh, kiểm tra các trường tiểu học năm học 2024 - 2025.	Các trường tiểu học.	Thanh tra Sở, Phòng GDMNTH và các Phòng GDĐT.
	Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của các tổ trong hội đồng chuyên môn.	Các Phòng GDĐT.	Lãnh đạo Sở, Phòng GDMNTH, và các



			Phòng GDĐT huyện, thành phố; Trường NDTKT, HĐCM.
	Hướng dẫn một số vấn đề về kiểm tra, đánh giá HS năm học 2024 - 2025.	Hội trường Sở GDĐT.	- Lãnh đạo Sở, Phòng GDMNTH, và các Phòng GDĐT huyện, thành phố; Trường NDTKT. - CBQL, Tổ trưởng, GV cốt cán.
	Triển khai các hoạt động Dự án, Chương trình.	Theo kế hoạch.	Các Phòng GDĐT, các trường tiểu học trong tỉnh.
11/2024	<b>Tổ chức Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2024.</b>	Sở GDĐT, các Phòng GDĐT, Trường NDTKT và các trường Tiểu học.	Phòng GDMNTH và các Phòng GDĐT huyện, thành phố; Trường NDTKT, Tiểu học.
	Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của các tổ trong hội đồng chuyên môn.	Các Phòng GDĐT.	Lãnh đạo Sở, Phòng GDMNTH, và các Phòng GDĐT huyện, thành phố; Trường NDTKT, HĐCM.
	Triển khai các hoạt động Dự án, Chương trình.	Theo kế hoạch.	Các Phòng GDĐT, các trường tiểu học trong tỉnh.
12/2024	Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của các tổ trong hội đồng chuyên môn, tổng kết, trao đổi kinh nghiệm qua đợt thanh kiểm tra chuyên ngành Phòng GDĐT.	Các Phòng GDĐT.	Lãnh đạo Sở, Phòng GDMNTH, và các Phòng GDĐT huyện, thành phố; Trường NDTKT, HĐCM.
	Tư vấn, hỗ trợ công tác kiểm tra định kì cuối học kì I.	Các Phòng GDĐT.	Lãnh đạo Sở, Phòng GDMNTH.
	Triển khai các hoạt động Dự án, Chương trình.	Theo kế hoạch.	Các Phòng GDĐT, các trường tiểu học trong tỉnh.
01/2025	Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của các tổ trong hội đồng chuyên môn.	Các Phòng GDĐT.	Lãnh đạo Sở, Phòng GDMNTH, và các Phòng GDĐT huyện, thành phố; Trường NDTKT, HĐCM.
	Báo cáo sơ kết thực hiện chuyên môn giáo dục tiểu học học kì I năm học 2024 - 2025.	UBND tỉnh, Bộ GDĐT.	Phòng GDMNTH

	Tổ chức Hùng biện Tiếng Anh cấp Tiểu học.	Theo kế hoạch	Lãnh đạo Sở, Phòng GDMNTH, và các Phòng GDĐT huyện, thành phố; Mời các Công ty có liên quan.
	Triển khai các hoạt động Dự án, Chương trình.	Theo kế hoạch.	Các Phòng GDĐT, các trường tiểu học trong tỉnh.
02/2025	Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của các tổ trong hội đồng chuyên môn.	Các Phòng GDĐT.	Lãnh đạo Sở, Phòng GDMNTH, và các Phòng GDĐT huyện, thành phố; Trường NDTKT, HĐCM.
	Tổ chức Hội thi GV dạy giỏi cấp tỉnh (dành cho GV dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3; GV dạy một số môn học (nếu có))	Các CSGD	Lãnh đạo Sở, Phòng GDMNTH, và các Phòng GDĐT huyện, thành phố; Trường NDTKT; CSGD
	Triển khai các hoạt động Dự án, Chương trình.	Theo kế hoạch.	Các Phòng GDĐT, các trường tiểu học trong tỉnh.
3/2025	Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của các tổ trong hội đồng chuyên môn.	Các Phòng GDĐT.	Lãnh đạo Sở, Phòng GDMNTH, và các Phòng GDĐT huyện, thành phố; Trường NDTKT, HĐCM.
	Tổ chức Hội thi GV dạy giỏi cấp tỉnh (dành cho GV dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3; GV dạy một số môn học (nếu có))	Các CSGD	Lãnh đạo Sở, Phòng GDMNTH, và các Phòng GDĐT huyện, thành phố; Trường NDTKT; CSGD
	Triển khai các hoạt động Dự án, Chương trình.	Theo kế hoạch.	Các Phòng GDĐT, các trường tiểu học trong tỉnh.
4/2025	Thanh tra chuyên ngành chuyên môn giáo dục tiểu học năm học 2024 - 2025.	Các Phòng GDĐT.	- Thanh tra Sở, Phòng GDMNTH và các Phòng GDĐT.
	Ngày hội giao lưu HS tiểu học.	Dự kiến: Trung tâm HĐTTN Tỉnh	Lãnh đạo Sở, Phòng GDMNTH và các Phòng GDĐT huyện, thành phố; Trường NDTKT;

			Hội LHVHNT, tỉnh Đoàn.
	Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của các tổ trong hội đồng chuyên môn; Hướng dẫn một số vấn đề về kiểm tra, đánh giá cuối năm học.	Các Phòng GDĐT	Lãnh đạo Sở, Phòng GDMNTH và các Phòng GDĐT; Trường NDTKT, HECM.
	Triển khai các hoạt động Dự án, Chương trình.	Theo kế hoạch.	Các Phòng GDĐT, các trường tiểu học trong tỉnh.
5/2025	Báo cáo tổng kết thực hiện chuyên môn giáo dục tiểu học năm học 2024 - 2025. Ngày kết thúc năm học: trước ngày 31/5/2025	UBND Tỉnh, Bộ GDĐT.	Phòng GDMNTH.
6 + 7/2025	- Tập huấn bồi dưỡng chuyên môn cho CBQL giáo dục và GV tiểu học hè năm 2025. - Triển khai các hoạt động Dự án, Chương trình.	Theo kế hoạch.	Phòng GDMNTH và các Phòng GDĐT; Trường NDTKT.
8/2025	Chuẩn bị năm học mới 2025 - 2026.		Phòng GDMNTH và các Phòng GDĐT; Trường NDTKT.

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỒNG THÁP**

### Phụ lục III

## SÁCH GIÁO KHOA

(Đính kèm Hướng dẫn số /HD-SGDĐT ngày /8/2024 của Sở GDĐT tỉnh Đồng Tháp)

#### **1. Sách quy định tối thiểu đối với mỗi học sinh tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT, như sau:**

SGK và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, sử dụng SGK đã được UBND Tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 422/QĐ-UBND-HC ngày 24 tháng 5 năm 2024 về việc Phê duyệt danh mục SGK lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5 sử dụng tại các CSGD phổ thông kể từ năm học 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

#### **2. Các loại sách khác**

Trên cơ sở các văn bản quy định, hiệu trưởng cùng tập thể nhà trường bàn bạc và chọn những loại sách phù hợp với HS và điều kiện của địa phương.

Những bộ sách đã được Sở GDĐT thẩm định.

*Lưu ý: Trang bị SGK và tài liệu tham khảo trong các CSGD có lớp tiểu học phải đảm theo tại Điều 18, Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 ban hành Điều lệ trường Tiểu học và Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 Quy định về quản lí và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các CSGD mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 996/SGDĐT-GDTH ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Sở GDĐT về tăng cường quản lí việc trang bị SGK và tài liệu tham khảo trong CSGD phổ thông; Công văn số 185/SGDĐT-VP ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Sở GDĐT về việc sử dụng SGK và sách tham khảo trong CSGD phổ thông và các văn bản có liên quan của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.*

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỒNG THÁP**